

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PLEIKU-TỈNH GIA LAI**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:  
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng.  
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Ngô Xuân Dệt.  
2. Bà Tô Thị Lành.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Sứ – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Ngọc Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 188/2022/TLST- HS ngày 10 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 205/2022/QĐXXST-HS, ngày 17/11/2022; Quyết định hoãn phiên tòa số: 85/2022/QĐST-HS, ngày 29 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo sau:

**Lê Quốc T.** Giới tính: Nam.

Sinh ngày 31/7/2004 tại Gia Lai.

Nơi thường trú: Tổ 5, phường Hòa B, thị xã P, tỉnh Gia Lai.

Chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Phục vụ quán ăn.

Con ông Lê Văn L (đã chết) và con bà Phan Thị Thu T, sinh năm 1969; hiện trú tại Tổ 5, phường Hòa B, thị xã P, tỉnh Gia Lai.

Bị cáo có 01 người anh ruột, sinh năm 2000. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/7/2022 cho tới nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Pleiku. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Người tham gia tố tụng khác:**

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Phan Thị Thu T. Địa chỉ: Tổ 5,

phường Hòa B, thị xã P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Quốc T là người có sử dụng chất ma túy từ khoảng đầu năm 2022. Qua mối quan hệ xã hội, T có số điện thoại của H (không rõ nhân thân, lai lịch) là người bán ma túy. Khoảng 20 giờ ngày 25/7/2022, T gọi điện cho H hỏi mua ma túy thì H đồng ý và hẹn gặp T ở ngã tư đường Lê Quý Đôn và đường Đồng Tiến, thành phố Pleiku. Khoảng 21 giờ 20 phút, T điều khiển xe mô tô 81L1-07162 đến chỗ hẹn và đã mua của H 02 gói ma túy Khay, 01 viên thuốc Lắc, với giá 3.000.000 đồng. Mua được ma túy, T cất giấu vào túi áo lạnh bên phải mặc trên người để khi nào cần thì lấy ra sử dụng. Đến 21 giờ 30 phút cùng ngày, khi T đang điều khiển xe mô tô 81L1-07162 đi đến trước nhà nghỉ The Voice số 30 Thống Nhất, phường Ia Kring thì bị lực lượng Cảnh sát 113 - Công an tỉnh Gia Lai phối hợp với lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an thành phố Pleiku phát hiện, bắt quả tang; thu giữ vật chứng, gồm: 02 gói nilon bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, 01 viên nén màu xanh (đã được niêm phong theo quy định); 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus màu trắng cùng sim số đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia bàn phím màu đen cùng thẻ sim (mặt sau sim có dãy số 8401 2108 3305 5644) đã qua sử dụng; 01 xe mô tô hiệu Honda Winner biển số 81L1-071.62 màu đen - trắng đã qua sử dụng và 4.460.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam.

Tại Kết luận giám định số 499/KL-KTHS ngày 03/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, kết luận: *“Chất màu trắng, dạng tinh thể trong 02 (hai) gói nilon trong bì công văn niêm phong, gửi đến giám định là ma túy, loại Ketamine, khối lượng 2,4804 gam; 01 (một) viên nén màu xanh trong bì công văn niêm phong gửi giám định là ma túy, loại MDMA, khối lượng 0,4406 gam”*.

Đối với chất ma túy còn lại sau giám định trong bì công văn niêm phong ghi *“Số 499/PC09, ngày 03 tháng 8 năm 2022”* có dấu niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku chuyển theo vụ án để xử lý.

*Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Nokia bàn phím màu đen kèm sim số đã qua sử dụng là của bị cáo T và T đã sử dụng liên lạc với H để mua ma túy; chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus màu trắng kèm sim số và 4.460.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam là tài sản cá nhân của bị cáo T, không liên quan đến hành vi phạm tội; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku chuyển*

*T bộ vật chứng này theo vụ án để xử lý.*

Đối với chiếc xe mô tô biển số 81L1-07162 là của bà Phan Thị Thu T (là mẹ của Lê Quốc T); từ tháng 7/2022, bà T cho T mượn xe để đi làm tại thành phố Pleiku. Việc T điều khiển xe mô tô đi mua ma túy thì bà T không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku đã trả lại xe cho bà T

Tại bản cáo trạng số 196/CT -VKS ngày 09/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo Lê Quốc T về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c, g khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

Điểm c, g khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 98 và Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, tuyên bố bị cáo Lê Quốc T phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Xử phạt bị cáo Lê Quốc T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Căn cứ: Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy: Chất ma túy còn lại sau giám định.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia

Trả lại cho bị cáo T: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 và số tiền 4.460.000 đồng.

Bị cáo Lê Quốc T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi tố tụng và các quyết định tố tụng trong quá trình điều tra truy tố: Trong quá trình điều tra truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân TP. Pleiku đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc k H nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội: Lê Quốc T là người có sử dụng chất ma túy. Khoảng 21 giờ 20 phút ngày 25/7/2022, tại khu vực ngã tư đường Lê Quý Đôn và đường Đồng Tiên, thành phố Pleiku, T đã mua 02 gói nilon ma túy khay và 01 viên ma túy thuốc lắc với giá 3.000.000 đồng của đối tượng H (không rõ nhân thân, lai lịch), với mục đích để sử dụng. Đến 21 giờ 30 phút cùng ngày thì bị phát hiện, bắt quả tang và thu giữ cùng T bộ vật chứng. Kết luận giám định: “*Chất màu trắng, dạng tinh thể trong 02 (hai) gói nilon trong bì công văn niêm phong, gửi đến giám định là ma túy, loại Ketamine, khối lượng 2,4804 gam; 01 (một) viên nén màu xanh trong bì công văn niêm phong gửi giám định là ma túy, loại MDMA, khối lượng 0,4406 gam*”

[3] Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai đối với bị cáo Lê Quốc T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c, g khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Mặc dù đã nhận thức được việc tàng trữ chất ma túy với mục đích để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý phạm tội, điều này thể hiện bị cáo đã coi thường pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy mà còn xâm phạm trật tự trị an xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự tại địa phương, gây T lý hoang mang, lo lắng trong nhân dân, nên cần phải xử bị cáo một mức án nghiêm.

[5] Tuy nhiên xét quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi. Dù giảm nhẹ nhưng cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo, giáo dục để đảm bảo được biện pháp răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt tiền.

[7] Đối với đối tượng tên H đã bán ma túy cho bị cáo T. Do không biết được nhân thân, lai lịch này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Pleiku tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý sau, nên không xét.

[8] Về xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động Nokia bàn phím màu đen, kèm sim bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus màu trắng kèm sim số, cùng sim số và số tiền 4.460.000 đồng không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo T; 01 hộp giấy ghi số 499/PC09 ngày 03/8/2022, có dấu niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai là chất ma túy còn lại sau giám định nên tịch thu và tiêu hủy.

[9] Về án phí: Căn cứ: khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

- Áp dụng: Điểm c, g khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 98 và Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Tuyên bố bị cáo Lê Quốc T phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Quốc T 02 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/7/2022.

- Căn cứ: Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia, bàn phím màu đen, cùng sim, mặt sau có dãy số 8401 2108 3305 5644 (điện thoại cũ, đã qua sử dụng).

+ Trả lại cho bị cáo Lê Quốc T 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus màu trắng, kèm sim số ( điện thoại cũ, đã qua sử dụng) và số tiền 4.460.000 đồng, tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam.

+ Tịch thu và tiêu hủy: 01 hộp giấy ghi số 499/PC09 ngày 03/8/2022, có dấu niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai. Theo biên bản giao nhận vật chứng số: 12/2022 ngày 11 tháng 11 năm 2022 giữa Công an TP. Pleiku, tỉnh Gia Lai với Chi cục thi hành án dân sự TP. Pleiku, tỉnh Gia Lai.

- Căn cứ: khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Quốc T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo Bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại Ủy ban nơi cư trú.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Gia lai.
- Viện kiểm sát TP. Pleiku.
- Công an TP. Pleiku.
- THADS TP. Pleiku
- Bị cáo.
- Người cqlnvlq.
- Lưu hs.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

*Đã ký*

**Trần Thị Hồng**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Gia lai.
- Viện kiểm sát TP. Pleiku.
- Công an TP. Pleiku.
- THADS TP. Pleiku
- Bị cáo.
- Lưu hs.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Thị Hồng**